



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VIỄN ĐÔNG

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH

Ngày phân tích : 20.02.2013

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Mã chứng khoán	VID
Giá ngày 20/02/2013	4,000
Giá thấp nhất 52 tuần	2,400
Giá cao nhất 52 tuần	6,100
Khối lượng trung bình 10 ngày	45,373
Khối lượng CPLH (triệu)	25.523
Giá trị vốn hóa thị trường (tỷ)	102,091

CƠ CẤU SỞ HỮU

Bùi Quang Mẫn	14.71%
CTCP Thương Mại Toàn Lực	7.80%
Nguyễn Thị Thu	7.14%
Cổ đông khác	70.35%

CHỈ SỐ CƠ BẢN

EPS	284
P/E	14
E/P	7%
BV (đồng)	11,207
ROE	3%
ROA	1%
BETA	1.06
Giá trị nội tại (đồng)	30,020

ĐỒ THỊ GIÁ

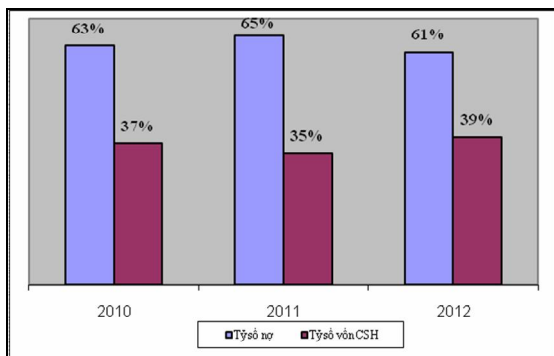


NHÓM CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

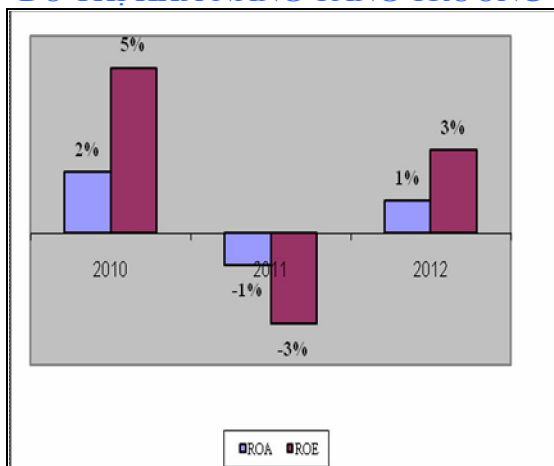
Tỷ số khả năng thanh toán nhanh (lần)	2010	2011	2012
Tỷ số thanh toán hiện thời	1.15	1.06	0.98
Tỷ số thanh toán nhanh	0.83	0.61	0.78
Tỷ số cơ cấu tài chính (%)	2010	2011	2012
Tỷ số tài sản đảm bảo Nợ / VSCH	169%	190%	158%
Tỷ số tài sản ngắn hạn / Tổng TS	54%	56%	47%
Tỷ số nợ = Tổng nợ / Tổng tài sản	63%	65%	61%
Tỷ số vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	37%	35%	39%
Tỷ số hoạt động	2010	2011	2012
Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	8	6	4
Số ngày vòng quay hàng tồn kho (ngày)	47	64	86
Vòng quay các khoản phải thu (vòng)	4	3.8	2.4
Số ngày vòng quay các khoản phải thu (ngày)	103	97	151
Vòng quay các khoản phải trả (vòng)	20	16.8	6.7
Số ngày vòng quay các khoản phải trả (ngày)	18	22	55
Hiệu suất sử dụng tài sản dài hạn (vòng)	3.7	4.0	3.2
Tỷ số khả năng sinh lời (%)	2010	2011	2012
Tỷ lệ lãi gộp	10%	10%	10%
ROS (Doanh lợi tiêu thụ)	2%	-1%	1%
ROA (Doanh lợi tài sản)	2%	-1.0%	1%
ROE (Doanh lợi Vốn CSH)	5%	-2.8%	3%
Tỷ số giá thị trường	2010	2011	2012
BV (đồng)	11,411	10,960	11,207
EPS (đồng)	576	(302)	284
P/E	18	(13)	14
E/P (%)	6%	-8%	7%
Giá trị nội tại			30,020
Chỉ tiêu tăng trưởng (%)	2010	2011	2012
Tăng trưởng doanh thu	42%	7%	-37%
Tăng trưởng lợi nhuận	-50%	-152%	-194%
Tăng trưởng tổng tài sản	42%	3%	-9%
Tăng trưởng vốn CSH	5%	-4%	2%
Chỉ tiêu chi phí (%)	2010	2011	2012
Chi phí bán hàng	44%	16%	-22%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	36%	16%	-15%



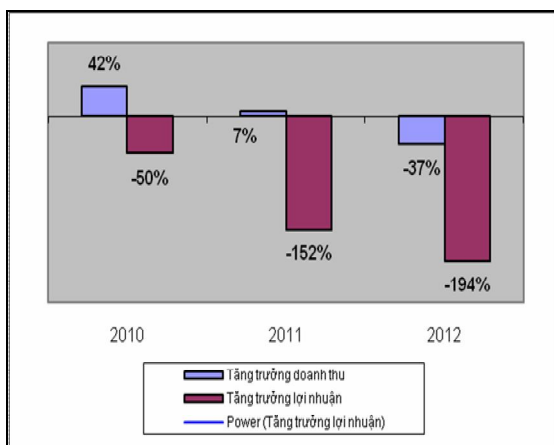
ĐỒ THỊ TỶ LỆ NỢ / VỐN CSH



ĐỒ THỊ KHẢ NĂNG TĂNG TRƯỞNG



ĐỒ THỊ TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN / DOANH THU



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VIỄN ĐÔNG

Công ty thành lập từ năm 1974 đến năm 2006 thì công ty niêm yết lên sàn giao dịch chứng khoán với mã VID, chuyên kinh doanh xuất nhập khẩu các loại giấy, vật tư, thiết bị ngành giấy, in bao bì, gia công, sản xuất bao bì giấy, nhựa, ngoài ra công ty còn đầu tư cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, dân cư và công nghiệp.

Năm 2012, tình hình hoạt động kinh doanh của công ty như sau: doanh thu đạt 612 tỷ đồng, giảm 37% so với năm 2011 và đạt 91% kế hoạch năm, trong năm 2012, công ty có kế hoạch tiết kiệm các chi phí như: chi phí tài chính 26 tỷ đồng, giảm 73%, chi phí bán hàng 8 tỷ đồng, giảm 22%, chi phí quản lý doanh nghiệp 24 tỷ đồng, giảm 15% theo đó lợi nhuận sau thuế đạt 7,25 tỷ đồng, tăng 194% so với cùng kỳ năm 2011 công ty kinh doanh lỗ 7,71 tỷ đồng. Năm 2012 công ty chia cổ tức 6% bằng tiền mặt.

Năm 2012, tổng tài sản và vốn chủ sở hữu của công ty hầu như không có biến động lớn, lợi nhuận có xu hướng chuyển biến tích cực, cụ thể: ROA năm 2011 là âm 1% so với năm 2012 tăng lên 1%, năm 2011 ROE là âm 2.8% so với năm 2012 tăng lên là 3%, cho thấy năm 2012 công ty đang dần hồi phục so với năm 2011 do ảnh hưởng khó khăn chung của nền kinh tế, tuy nhiên vẫn là mức sinh lợi rất thấp, đặc biệt là chỉ số ROE thấp hơn so với lãi suất ngân hàng.

Xét về khả năng thanh toán, trong 3 năm qua tỷ số khả năng thanh toán của công ty đạt mức thanh toán yếu, năm 2012 tỷ số thanh toán hiện thời đạt 0.98 lần và tỷ số thanh toán nhanh đạt 0.78 lần, qua đó ta thấy lượng tài sản ngắn hạn ít, hàng tồn kho nhiều ảnh hưởng đến khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn

Cơ cấu tài chính nợ trên vốn chủ sở hữu, năm 2011 nợ trên vốn chủ sở hữu chiếm 190% so với năm 2012 tỷ lệ nợ giảm còn 158% do trong năm công ty trả bớt nợ ngắn hạn 286 tỷ đồng, giảm 21%, phải trả người bán 36 tỷ đồng, giảm 30%. Như vậy, mức sử dụng nợ có giảm nhưng vẫn thuộc mức sử dụng nợ cao, cho thấy khả năng tự tài trợ vốn của doanh nghiệp thấp, chi phí lãi vay nhiều.

Tổng nợ năm 2012 đạt 451 tỷ đồng chiếm 61% trên tổng tài sản, đây là mức sử dụng nợ tương đối cao, nợ đa số là nợ ngắn hạn 352 tỷ đồng, hệ số thanh toán nhanh ở mức 0.78 lần cho thấy khả năng thanh toán nợ của công ty rơi vào trạng thái yếu



Xét về các tỷ số hoạt động, năm 2011 vòng quay hàng tồn kho của công ty đạt 6 vòng ứng với 64 ngày so với năm 2012 vòng quay giảm còn 4 vòng ứng với 86 ngày, cho thấy công tác bán hàng của công ty chậm, năm 2012 công ty ưu tiên giải phóng hàng tồn kho, nên giá trị hàng tồn kho đạt 68 tỷ đồng, giảm 64% so với năm 2011.

Năm 2011 kỳ thu tiền của công ty đạt 3.8 vòng ứng với 97 ngày, so với năm 2012 kỳ thu tiền giảm đi còn 2.4 vòng ứng với 151 ngày, cho thấy năm 2012, tình hình kinh tế vẫn còn khó khăn, sức mua yếu nên công ty gặp khó khăn trong việc thu hồi công nợ, việc thu tiền chậm.

Kỳ thanh toán nợ năm 2011 đạt 16.8 vòng ứng với 22 ngày, so với năm 2012 giảm còn 6.7 vòng ứng với 55 ngày, như vậy năm 2012 công ty trì trệ trong việc thanh toán nợ cho khách hàng. Qua đó ta thấy khoảng cách giữa kỳ thu tiền và kỳ thanh toán nợ khá lớn, cho thấy công ty quản trị chưa tốt trong quản trị công tác thu chi.

Năm 2011, EPS là âm 302 đồng/cp, so với năm 2012 lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu tăng lên 284 đồng/cp, tuy có tăng nhưng vẫn ở mức rất thấp cho thấy công ty đang trên đà hồi phục, lợi nhuận đang dần cải thiện, số P/E đạt 14, số E/P đạt 7% bằng với lãi suất ngân hàng, giá trị nội tại đạt 30,030 đồng/cp.

Tháng 1 năm 2013 công ty thông báo việc chuyển nhượng tài sản tại chi nhánh Bình Dương để thực hiện việc liên doanh liên kết hoặc góp vốn đầu tư với đối tác tiềm năng trong nước hoặc nước ngoài, cho thấy công ty đang có kế hoạch phát triển. Qua các thông tin tài chính đã phân tích cho thấy công ty có chỉ số khả năng sinh lời năm 2012 thấp, nợ nhiều khả năng thanh toán yếu, hàng tồn kho nhiều, lợi nhuận sinh ra trên mỗi cổ phiếu quá thấp, do đó cho thấy đầu tư vào cổ phiếu VID không mang lại lợi nhuận cao. Tuy nhiên đối với nhà đầu tư thích mạo hiểm, ưa lướt sóng thì có thể xem xét cổ phiếu này với mục đích đầu tư ngắn hạn.



KHUYẾN CÁO:

Nội dung bản tin này do Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNS) cung cấp chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ các nguồn tin đáng tin cậy, nhưng PNS không đảm bảo tuyệt đối độ chính xác của thông tin và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bài phân tích này.

Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào mua hay bán và nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào.

Báo cáo này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNS). Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích nào nếu không có sự đồng ý của PNS

PNS RESEARCH

Trưởng phòng	: Tô Bình Quyền	quyen.to@ chungkhoanphuongnam.com.vn
Phó phòng	: Đặng Thị Thanh Bình	binh.dang@chungkhoanphuongnam.com.vn
Chuyên viên phân tích	: Nguyễn Thị Mỹ Nga	nga.nguyen@ chungkhoanphuongnam.com.vn
	: Âu Gia Huệ	hue.au@chungkhoanphuongnam.com.vn
	: Lưu Niệm Dân	dan.luu@chungkhoanphuongnam.com.vn
	: Huỳnh Thị Diệu Linh	linh.huynh@chungkhoanphuongnam.com.vn

LIÊN HỆ

Phòng Phân tích – Công ty cổ phần chứng khoán Phương Nam

Địa chỉ: 28 – 30 – 32 Nguyễn Thị Nghĩa, P. Bến Thành, Q.1, Tp.HCM.

Tel: (848) 62556518 – Fax: (848) 62556519

Email: info@chungkhoanphuongnam.com.vn

Website : www.chungkhoanphuongnam.com.vn